

## SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN CHA MẸ HỌC SINH THPT  
ĐỐI VỚI DỊCH VỤ GIÁO DỤC CÔNG**

Nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động dạy và học, đáp ứng nhu cầu của người dân, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức khảo sát sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục của cơ sở giáo dục. Những ý kiến quý báu của Ông/Bà sẽ giúp tìm ra các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

Xin trân trọng cảm ơn!

**PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI TRẢ LỜI**

|                                |                        |                    |
|--------------------------------|------------------------|--------------------|
| a) Giới tính: 1. Nam 2. Nữ     | b) Năm sinh: .....     | c) Dân tộc: .....  |
| d) Trình độ học vấn cao nhất:  | 1. Tiểu học            | 2. Trung học cơ sở |
|                                | 3. Trung học phổ thông | 4. Sơ cấp          |
|                                | 5. Trung cấp           | 6. Cao đẳng        |
|                                | 7. Đại học             | 8. Trên đại học    |
|                                | 9. Trình độ khác       |                    |
| e) Nghề nghiệp (viết rõ):      |                        |                    |
| f) Trường con Ông/Bà đang học: | 1. Tên trường:         | 2. Xã, phường:     |
|                                | 3. Quận, huyện:        | 4. Tỉnh:           |

**PHẦN II: ĐÁNH GIÁ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CÔNG**

Ông/Bà **hài lòng như thế nào** đối với các dịch vụ giáo dục ở trường mà con/em của Ông/Bà đang học?  
(mỗi vấn đề chỉ khoanh tròn vào 1 chữ số phù hợp).

| TT       | Tiêu chí đánh giá                                                                                                           | Rất<br>hài<br>lòng | Hài<br>lòng | Bình<br>thường | Không<br>hài<br>lòng | Rất<br>không<br>hài<br>lòng |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-------------|----------------|----------------------|-----------------------------|
| <b>A</b> | <b>Tiếp cận dịch vụ giáo dục</b>                                                                                            | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 1        | Cung cấp thông tin tuyển sinh, chuyên trường đầy đủ, kịp thời                                                               | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 2        | Thực hiện thủ tục nhập học, chuyên trường thuận tiện                                                                        | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 3        | Mức học phí theo quy định Nhà nước phù hợp                                                                                  | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 4        | Các khoản đóng góp theo quy định trường, hội CMHS phù hợp                                                                   | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| <b>B</b> | <b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học</b>                                                                               | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 5        | Phòng học đáp ứng diện tích, độ kiên cố, ánh sáng, quạt điện...                                                             | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 6        | Thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng số lượng, chất lượng, loại                                                                | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 7        | Thư viện đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị, ...                                                               | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 8        | Sân chơi, bãi tập thể dục thể thao đáp ứng diện tích, bóng mát                                                              | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 9        | Khu vực vệ sinh cho HS an toàn, sạch sẽ, có thiết bị cơ bản                                                                 | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| <b>C</b> | <b>Môi trường giáo dục</b>                                                                                                  | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 10       | Dạy học và đánh giá kết quả học tập công bằng, minh bạch                                                                    | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 11       | Môi quan hệ giữa các học sinh thân thiện, thân ái, đoàn kết                                                                 | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 12       | Giáo viên tận tâm, nhiệt tình, yêu quý, tôn trọng, ... học sinh                                                             | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 13       | Giáo viên nhiệt tình, có trách nhiệm, tôn trọng cha mẹ HS                                                                   | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 14       | Môi trường tự nhiên đầy đủ bóng mát, ánh sáng, thoáng đãng                                                                  | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 15       | Trong trường, khu vực xung quanh an ninh, an toàn, lành mạnh                                                                | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| <b>D</b> | <b>Hoạt động giáo dục</b>                                                                                                   | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 16       | Kiến thức trong sách giáo khoa phù hợp với khả năng của con                                                                 | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 17       | Tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp (thời khóa biểu, nội dung); hình thức đa dạng (trải nghiệm, giao lưu, câu lạc bộ...) | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 18       | Phương pháp dạy học của giáo viên dễ hiểu, hấp dẫn, hiệu quả                                                                | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |

| TT       | Tiêu chí đánh giá                                                                                                                                                              | Rất<br>hài<br>lòng | Hài<br>lòng | Bình<br>thường | Không<br>hài<br>lòng | Rất<br>không<br>hài<br>lòng |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-------------|----------------|----------------------|-----------------------------|
| 19       | Hình thức, phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng                                                                                                                        | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 20       | Việc phụ đạo HS yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi hiệu quả                                                                                                                      | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 21       | Giáo viên chủ nhiệm nhiệt tình, sâu sát và tư vấn tốt cho HS                                                                                                                   | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| <b>E</b> | <b>Sự phát triển và thực hiện nghĩa vụ công dân của con</b>                                                                                                                    | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 22       | Con tiên bộ nhiều về kết quả học tập và rèn luyện đạo đức                                                                                                                      | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 23       | Con phát triển thể chất tốt (chiều cao, cân nặng, vận động)                                                                                                                    | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 24       | Con có khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn                                                                                                                      | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| 25       | Con thực hiện tốt các nghĩa vụ gia đình; công dân về kinh tế, văn hóa, xã hội; quyền dân chủ và bình đẳng;...                                                                  | 5                  | 4           | 3              | 2                    | 1                           |
| <b>F</b> | <b>Đánh giá chung</b>                                                                                                                                                          |                    |             |                |                      |                             |
| 26       | Nhà trường đáp ứng <b>bao nhiêu % sự mong đợi</b> của Ông/Bà khi cho con đi học? (điền từ 0% đến 100%, hoặc trên 100% nếu trường phục vụ tốt, vượt quá sự mong đợi của Ông/Bà) | .....%             |             |                |                      |                             |
| <b>G</b> | <b>Đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục</b>                                                                                                                  |                    |             |                |                      |                             |
| 27       | Tiếp cận dịch vụ giáo dục:                                                                                                                                                     |                    |             |                |                      |                             |
| 28       | Cơ sở vật chất:                                                                                                                                                                |                    |             |                |                      |                             |
| 29       | Môi trường giáo dục:                                                                                                                                                           |                    |             |                |                      |                             |
| 30       | Hoạt động giáo dục:                                                                                                                                                            |                    |             |                |                      |                             |
| 31       | Sự phát triển và thực hiện nghĩa vụ công dân của con:                                                                                                                          |                    |             |                |                      |                             |

**Cảm ơn Ông/Bà đã tham gia trả lời!**